

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC BẬC ĐẠI HỌC Ở HỌC VIỆN HẬU CẦN

ÂU ĐỨC THẮNG - Email: auwinwin52@gmail.com

HOÀNG THANH CHUNG - Email: Tuyetnhung.cn@gmail.com

Học viện Hậu cần

Tóm tắt: Đổi mới phương pháp dạy học bậc Đại học là vấn đề rất quan trọng đối với các trường đại học nói chung và Học viện Hậu cần nói riêng. Bài viết trình bày một số biện pháp nâng cao hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học ở Học viện Hậu cần. Những kết quả trong đổi mới phương pháp dạy học mà Học viện Hậu cần đã đạt được tuy còn hạn chế nhưng đã khẳng định được chủ trương đúng đắn của nhà trường và tạo cho nhà trường vị thế mới trong khối các học viện, nhà trường quân đội nói riêng, hệ thống giáo dục quốc dân nước ta nói chung.

Từ khóa: Giải pháp; nâng cao hiệu quả; đổi mới; phương pháp dạy học; đại học; Học viện Hậu cần.

(Nhận bài ngày 07/11/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 09/12/2016; Duyệt đăng ngày 25/01/2017).

1. Đặt vấn đề

Đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) ở bậc Đại học là một đòi hỏi bức thiết không chỉ đặt ra cho ngành Giáo dục mà còn là mối quan tâm của toàn xã hội. Với khẩu hiệu: “Biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo” và định hướng “Phương pháp giáo dục phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên”. Theo những định hướng đúng đắn đó, những năm qua Học viện Hậu cần đã và đang có những động thái tích cực, tạo được những chuyển biến nhất định trong việc đổi mới PPDH, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo (GD&ĐT). Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi sẽ trình bày kết quả và một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đổi mới PPDH của nhà trường.

2. Sự cần thiết phải đổi mới phương pháp dạy học

Đổi mới PPDH là một tiêu chí quan trọng đánh giá việc dạy và học của mỗi cơ sở GD&ĐT nói chung cũng như của Học viện Hậu cần nói riêng. Tuy nhiên, tùy vào điều kiện sư phạm của nhà trường, từng khoa, từng bộ môn... việc xác định mô hình và lộ trình thực hiện phù hợp là vấn đề rất quan trọng. Đổi mới PPDH sẽ giúp người học hình thành được động cơ học tập đúng đắn, hứng thú trong học tập, tạo ra sự say mê trong nghiên cứu; phát huy được tính tích cực, chủ động, tự giác, tính độc lập sáng tạo, nâng cao khả năng giao tiếp và ứng xử; làm thay đổi cách học tập của người học như: Chủ động nghiên cứu trước bài học, luôn liên hệ đối chiếu giữa lí luận được trang bị với thực tế cuộc sống; tạo điều kiện để họ được tranh luận, phát biểu chính kiến, khẳng định bản thân trước tập thể và hỗ trợ lẫn nhau trong học tập. Đổi mới PPDH còn giúp hạn chế những thói quen chưa

tốt trong học tập của người học như: Lười học, không chuẩn bị bài khi đến lớp, trên lớp chỉ biết nghe và ghi chép một cách thụ động, thiếu tự tin, thiếu mạnh dạn trong giao tiếp, tranh luận và nghiên cứu.

Như vậy, đổi mới PPDH vừa là một yêu cầu tất yếu khách quan vừa là động lực của sự phát triển, đòi hỏi mỗi thầy, cô giáo phải nhận thức sâu sắc được vai trò và trách nhiệm của bản thân để tích cực tham gia vào quá trình đổi mới PPDH của nhà trường, nó cũng đòi hỏi người học phải thay đổi cách học của bản thân sao cho phù hợp với bậc học mình được đào tạo. Đổi mới PPDH còn đặt ra những yêu cầu mới cho đội ngũ cán bộ quản lí giáo dục (QLGD) của nhà trường trong việc trang bị cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy học cũng như việc đánh giá, xếp loại cán bộ, giảng viên, học viên (HV) và sinh viên (SV). Đây là nghĩa vụ đồng thời là trách nhiệm của mọi cán bộ giảng viên, cán bộ QLGD, của đồng đảo HV, SV nhà trường... Nhận thức rõ về tầm quan trọng của việc đổi mới PPDH, Đảng ủy và lãnh đạo, chỉ huy Ban Giám đốc nhà trường luôn quan tâm đặc biệt đến việc đổi mới PPDH và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giảng dạy nhằm giúp người học có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, năng lực tự học, tự thích ứng với những thay đổi... trước những thách thức to lớn trong công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển của đất nước hiện nay.

3. Tình hình đổi mới phương pháp dạy học ở Học viện Hậu cần

Đổi mới PPDH và ứng dụng CNTT trong dạy học là định hướng có tính chiến lược lâu dài của nhà trường. Lãnh đạo, chỉ huy học viện luôn xem đây là nhiệm vụ then chốt để nhà trường không ngừng phát triển, mở rộng quy mô trở thành một cơ sở đào tạo có chất lượng GD&ĐT cao trong cả nước. Để nâng cao chất lượng GD&ĐT, mục tiêu đổi mới PPDH của nhà trường bao gồm



những vấn đề sau:

- Hoàn thiện nội dung, chương trình đào tạo và xây dựng hệ thống giáo trình lưu hành nội bộ.

- Chuyển đổi phương pháp giảng dạy truyền thống từ kiểu đọc - chép sang kiểu học tích cực, lấy người học làm trung tâm, người dạy chỉ mang tính định hướng với sự hỗ trợ của các trang thiết bị dạy học hiện đại.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học (NCKH) của đội ngũ cán bộ, giảng viên, HV và SV của nhà trường.

- Áp dụng công nghệ hiện đại phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập và NCKH tập trung vào việc ứng dụng CNTT, trang thiết bị truyền thông đa phương tiện vào công tác GD&ĐT.

- Tạo nguồn và phát triển đội ngũ cán bộ QLGD, đội ngũ giảng viên có cơ cấu hợp lý, ổn định lâu dài, có trình độ chuyên môn cao bằng các hình thức tự đào tạo, gửi đi đào tạo trong và ngoài nước, đặc biệt chú trọng đến chính sách thu hút cán bộ của nhà trường.

Để thực hiện những mục tiêu trên, trong những năm qua, bằng nhiều hình thức và phương pháp thích hợp nhà trường đã đầu tư đồng bộ cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT cũng như tích cực bồi dưỡng kĩ năng tin học cho đội ngũ cán bộ, giảng viên phục vụ đắc lực cho việc đổi mới PPDH. Kết quả bước đầu, Học viện Hậu cần đã đạt được một số đổi mới cơ bản sau:

3.1. Chương trình đào tạo được bổ sung, cập nhật phù hợp với yêu cầu thực tế

Nhà trường hiện đang đào tạo cho 32 đối tượng HV quân sự và SV dân sự với các mã ngành đại học, chuyển cấp và hoàn thiện đại học, cao đẳng và hoàn thiện cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và đào tạo theo chức danh công tác. Một số mã ngành đại học dân sự đã được chuyển sang đào tạo theo học chế tín chỉ. Nội dung chương trình đào tạo đã thể hiện tính cơ bản, hệ thống, thống nhất, chuyên sâu và sự liên thông giữa các bậc học, cấp học trong đó chú trọng đến việc giảm lí thuyết, tăng thời lượng thực hành, đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá và cập nhật những thông tin, sự phát triển mới cả về lí luận, thực tiễn để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ GD&ĐT. Trong đề cương chi tiết của mỗi môn học, mỗi học phần đều đã xác định rõ các hình thức thi, kiểm tra.

3.2. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, làm việc theo nhóm

- Phương pháp đóng vai mô hình hóa hoạt động nghề nghiệp trong dạy học: Giảng viên lựa chọn những nội dung, những tình huống sát với nghề nghiệp của đối tượng được đào tạo để tăng tính thực tiễn nghề nghiệp trong dạy học. Khi sử dụng phương pháp này, người dạy phải bảo đảm để người học nắm chắc các kĩ năng nghề nghiệp, giúp họ nhận thức được ý nghĩa của từng kĩ năng và tổ chức để họ vận dụng các kĩ năng vào tình huống nghề nghiệp càng nhiều càng tốt. Về bản chất, việc tăng cường phương pháp này trong dạy học chú trọng cả về giảng dạy lí thuyết gắn với tổ chức dạy thực

hành. Mục tiêu của phương pháp không chỉ đơn thuần dừng lại ở việc trang bị kĩ năng, kĩ xảo nghề nghiệp mà còn phát triển thái độ nghề nghiệp đúng đắn cho HV, SV từ đó kích thích tính chủ động, sáng tạo của người học.

- Phương pháp giải quyết vấn đề: Giảng viên nêu vấn đề và người học giải quyết vấn đề, họ có thể cùng nhau thảo luận, cuối cùng giảng viên tổng hợp, đánh giá và đưa ra nhận xét về các vấn đề đúng từ những ý kiến của SV. Cũng có thể trên chủ đề đó, người học nêu lên những vấn đề cần giải quyết, giảng viên để họ chủ động đưa ra những ý kiến của mình, sau đó giảng viên tổng hợp và đưa ra ý kiến thống nhất các nội dung. Các phương pháp này được nhiều giảng viên của trường áp dụng khá phổ biến.

- Phương pháp tạo tình huống: Giảng viên tạo tình huống, người học tự phân tích tình huống và lí giải vấn đề, tự tổng hợp và kết luận trên cơ sở có sự hướng dẫn, giúp đỡ của giảng viên.

- Phương pháp dạy học có tính chất NCKH: Học tập theo phương pháp này, người học được giảng viên cổ vũ, định hướng, theo dõi chặt chẽ, thúc đẩy thường xuyên và dự kiến trước kết quả sẽ đạt được trong quá trình nghiên cứu. Nội dung người học nghiên cứu cần thống nhất với nội dung bài giảng mà giảng viên đã lựa chọn, thiết kế theo mục đích dạy học. Học tập theo phương pháp này còn góp phần quan trọng hình thành cho người học phương pháp, tác phong làm việc khoa học. Nó không chỉ giúp HV, SV thu được kiến thức mà còn trực tiếp tạo ra phẩm chất, năng lực làm việc độc lập trong nhân cách từng người học, đồng thời kích thích mạnh mẽ hứng thú học tập, phát huy cao độ vai trò chủ thể tích cực của người học.

Tùy thuộc vào đối tượng giảng và nội dung bài giảng, trong mỗi tiết dạy các giảng viên có thể sử dụng các phương pháp trên kết hợp với phương pháp thuyết trình để giảng giải, truyền đạt những kiến thức cơ bản trong từng vấn đề mà HV, SV đưa ra để lí giải, chứng minh hay giải thích...

3.3. Tăng cường hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học trong cán bộ, giảng viên, học viên và sinh viên nhà trường

Công tác NCKH của nhà trường luôn bám sát yêu cầu, nhiệm vụ GD&ĐT. Nhà trường đã tập trung nghiên cứu, biên soạn và hoàn thành kế hoạch chính quy hóa giáo trình, tài liệu huấn luyện; đồng thời tích cực tham gia nghiên cứu, biên soạn tài liệu của Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần. Phạm vi các đề tài khoa học được mở rộng và đa dạng hơn. Từ năm 2010 đến nay, đơn vị đã nghiên cứu thành công 2 đề tài cấp Bộ, 52 đề tài cấp ngành, 212 đề tài cấp trường, 470 đề tài Tuổi trẻ sáng tạo và nhiều đề tài, sáng kiến cấp cơ sở. Tổng kết 15 năm (2000 - 2015) phong trào "Tuổi trẻ sáng tạo trong quân đội", nhà trường được Bộ Quốc phòng tặng cờ đơn vị xuất sắc. Ngoài việc xuất bản định kì ấn phẩm tạp chí Nghiên cứu khoa học Hậu cần quân sự, nhà trường đã triển khai ứng dụng phần mềm quản lí tạp chí điện tử đa

năng tạo lập các tạp chí điện tử hoặc ấn phẩm thông tin khoa học quân sự theo mô hình trực tuyến với số lượng không hạn chế nhằm đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin nhanh chóng, tiện lợi, chính xác của bạn đọc. Tạp chí nhà trường đã mở các lớp bồi dưỡng cộng tác viên, bạn đọc; tổ chức tốt việc đăng kí, lựa chọn nội dung viết báo khoa học đồng thời mở rộng quan hệ giao lưu, hợp tác với các tạp chí trong và ngoài quân đội... Đây là những hình thức hết sức thiết thực nhằm tạo tiềm lực khoa học để mọi cán bộ, giảng viên, HV và SV nhà trường viết bài và đăng các bài viết NCKH có liên quan đến quá trình học cao học hoặc làm nghiên cứu sinh của mình.

Cơ quan phòng khoa học đã ban hành các văn bản quy định về công tác NCKH đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên, HV và SV đồng thời thống nhất về thể thức trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu đề tài khoa học, thuyết minh sáng kiến trong toàn trường. Đầu mỗi năm học, thông qua cơ quan phòng khoa học, nhà trường tổ chức triển khai cho cán bộ, giảng viên, HV và SV đăng kí và thông qua tên các đề tài NCKH, các sáng kiến cải tiến cấp khoa và cấp trường. Bên cạnh đó, lãnh đạo, chỉ huy nhà trường cũng tổ chức nhiều buổi hội thảo, hội nghị khoa học cấp khoa, cấp trường về đổi mới mục tiêu, nội dung và PPDH với sự tham gia của các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ ở các trường đại học trong và ngoài quân đội nhằm tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, tìm các biện pháp đổi mới và cách thức tổ chức đổi mới PPDH có hiệu quả.

3.4. Đa dạng hóa phương pháp và quy trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan, chính xác, công bằng và phù hợp với phương thức đào tạo, hình thức học tập

Bên cạnh phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập truyền thống như trước đây, bước đầu nhà trường đã triển khai xây dựng thí điểm và tổ chức hội thảo rút kinh nghiệm về việc xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm phục vụ cho thi kết thúc môn ở các khoa Tài chính, khoa Công tác đảng - Công tác chính trị, khoa Lí luận Mác - Lê Nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh... để làm cơ sở cho việc triển khai xây dựng đồng bộ hệ thống ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm ở tất cả các khoa, các bộ môn trong trường. Hệ thống ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm ở các khoa được triển khai thí điểm qua tổ chức hội thảo đánh giá đã hướng tới việc nâng cao khả năng tự tổng hợp, khả năng tư duy độc lập, sáng tạo của người học. Để đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan, chính xác và công bằng trong quá trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học, hiện nay 100% các bài thi viết các môn học đều do Ban Khảo thí và Đảm bảo chất lượng GD&ĐT của trường đọc phách và tổ chức chấm thi tập trung. Yêu cầu sau khi HV, SV thi xong các khoa phải chủ động cất cử giảng viên lên ban để chấm thi tập trung, gửi kết quả để ban tổng hợp trong thời gian tối đa là 3 ngày kể từ khi tổ chức thi.

3.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học phục vụ cho việc đổi mới phương pháp dạy học

Để khuyến khích giảng viên ứng dụng CNTT, sử

dụng trang thiết bị dạy học hiện đại, nhà trường đã hỗ trợ cấp một số máy tính bàn và xách tay đến các khoa và bộ môn, tổ chức tập huấn bồi dưỡng kĩ năng soạn thảo văn bản, thiết kế giáo án và giáo trình điện tử cho tất cả giảng viên. Đến nay, 100% các phòng học chuyên dùng, phòng học phổ thông ở cả hai khu vực của nhà trường đã được trang bị máy chiếu (projector) và màn chiếu, nhiều phòng học được trang bị máy camera, các khoa giáo viên đều được trang bị hội trường chuyên dùng phục vụ cho việc giảng phương pháp, thao diễn... Thư viện của nhà trường đã đầu tư, nâng cấp giúp giảng viên, HV và SV dễ dàng tìm kiếm thông tin trong công tác đào tạo. Bên cạnh đó, nhà trường cũng triển khai tốt việc nối mạng nội bộ trong toàn trường, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giảng viên, HV và SV có điều kiện truy cập thông tin, trao đổi kinh nghiệm đổi mới PPDH nhanh chóng, thuận lợi.

Trong thời gian qua, hoạt động đổi mới PPDH và ứng dụng CNTT trong dạy học của nhà trường đã có những chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, tuy nhiên quá trình thực hiện nhà trường cũng gặp phải một số khó khăn sau:

- Đội ngũ cán bộ, giảng viên có kinh nghiệm trong giảng dạy, NCKH đang trong thời điểm chuyển giao thế hệ. Các khoa, các bộ môn đang thực hiện trẻ hóa đội ngũ nhà giáo, đội ngũ cán bộ giảng viên trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm trong thực tế và giảng dạy, một số giảng viên trẻ chưa được học qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

- Một số bài giảng giáo án điện tử chưa được chuẩn bị công phu, còn sơ sài, ít thông tin, thiếu hình ảnh, thực tiễn minh họa, chọn nội dung trình bày chưa thật hợp lí, do đó chưa thực sự mang lại hiệu quả cao trong quá trình thực hành giảng dạy.

- Đời sống của một số cán bộ, giảng viên còn gặp nhiều khó khăn về hậu phương, gia đình.

- HV, SV vẫn còn thói quen thụ động, quen nghe, ghi chép, học thuộc và tái hiện lại kiến thức một cách máy móc, rập khuôn những gì giảng viên đã giảng. Điều này dẫn đến người học chỉ biết những kiến thức mà giảng viên đã cung cấp, khả năng tư duy, so sánh đối chiếu giữa lí luận và thực tiễn do đó còn hạn chế. Đa phần HV quân sự và SV dân sự chưa có thói quen chủ động tra cứu thông tin trên mạng Internet.

- Kinh phí cho hoạt động NCKH của nhà trường còn hạn chế. Việc triển khai ứng dụng kết quả NCKH vào thực tiễn phục vụ cho nhiệm vụ GD&ĐT của nhà trường hiệu quả chỉ đạt được ở mức độ nhất định. Công tác NCKH chưa tập trung đúng mức, chưa có các đề tài trọng điểm hay các đề tài có tính ứng dụng thực tiễn. Công tác hướng dẫn HV, SV tự học, tự nghiên cứu đôi lúc còn hời hợt.

Do những khó khăn trên nên việc đổi mới PPDH và ứng dụng CNTT trong dạy học đôi lúc chưa được thường xuyên, một số giảng viên chỉ áp dụng trong các tiết dự giờ hay các giờ thao giảng.



4. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học

- Làm tốt khâu tuyển chọn, phát hiện, tạo nguồn và bồi dưỡng những đồng chí cán bộ có năng khiếu sư phạm, có chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên ở các khoa giáo viên với cơ cấu độ tuổi hợp lý, đảm bảo tính ổn định lâu dài trong việc biên chế, sắp xếp cán bộ là giảng viên công tác tại nhà trường.

- Tích cực tổ chức đào tạo nghiệp vụ sư phạm cho các giảng viên trẻ, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho giảng viên, HV và SV.

- Tăng cường công tác NCKH trong cán bộ, giảng viên, HV và SV. Đối với giảng viên, NCKH phải là một tiêu chí, một yêu cầu bắt buộc để nhận xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đồng thời đây cũng là thành tố không thể thiếu trong việc hình thành PPDH mới, giúp giảng viên tìm kiếm, phát hiện những vấn đề mới trong hoạt động chuyên môn và giảng dạy; giúp HV, SV gắn học với hành, phát triển tư duy logic và rèn luyện phương pháp luận sáng tạo.

- Tăng cường trách nhiệm, sự gắn bó của giảng viên đối với HV, SV đồng thời có những chính sách thỏa đáng để nâng cao thu nhập cho đội ngũ cán bộ giảng dạy bằng chính hoạt động giảng dạy và NCKH của họ.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, dự giảng, tổ chức rút kinh nghiệm về đổi mới PPDH cho đội ngũ nhà giáo.

- Khuyến khích giảng viên viết giáo trình lưu hành nội bộ, giáo trình điện tử và có kinh phí thích đáng cho hoạt động này.

- Tạo điều kiện về thời gian để người học có thời gian chuẩn bị tài liệu trước khi lên lớp, kết hợp với nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của người học trong

các giờ thảo luận và thực hành.

5. Kết luận

Đổi mới PPDH là một quá trình lâu dài, phức tạp cần phải có các giải pháp thích hợp và đồng bộ. Trong xu thế hội nhập quốc tế và từng bước thích ứng với cơ chế thị trường đòi hỏi nhà trường phải có nhiều thay đổi về nội dung, phương pháp đào tạo để chất lượng GD&ĐT ngày càng tốt hơn, đáp ứng với nhu cầu về đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho xã hội. Những kết quả trong đổi mới PPDH mà Học viện Hậu cần đã đạt được tuy còn khiêm tốn nhưng đã khẳng định được chủ trương đúng đắn của nhà trường và tạo cho nhà trường vị thế mới trong khối các học viện, nhà trường quân đội nói riêng, hệ thống giáo dục quốc dân nước ta nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Lê Công Triêm (chủ biên) - Nguyễn Đức Vũ - Trần Thị Tú Anh, (2002), *Một số vấn đề hiện nay của phương pháp dạy học đại học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[2]. Phòng Đào tạo, (2015), *Yếu tố huấn luyện năm học 2015 - 2016*, Học viện Hậu cần, Hà Nội.

[3]. Đảng ủy Học viện Hậu cần, (2015), *Nghị quyết số 406 của Đảng ủy Học viện Hậu cần về Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo*, Hà Nội.

[4]. Đảng ủy Học viện Hậu cần, (2015), *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Học viện Hậu cần lần thứ XXI nhiệm kỳ 2010 - 2015*, Hà Nội.

[5]. Vũ Xuân Tuyến - Âu Đức Thắng, *Một số biện pháp tâm lý - sư phạm nhằm tăng cường khả năng tự đào tạo cho sinh viên trong quá trình dạy học ở bậc Đại học*, Tạp chí Giáo dục, số 343, kì 1, năm 2014, Hà Nội.

SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF TEACHING - LEARNING METHOD RENEWAL AT LIMINARY ACADEMY OF LOGISTICS

Au Duc Thang - Email: auwinwin52@gmail.com
Hoang Thanh Chung - Email: Tuyetnhung.cn@gmail.com
Limitary Academy of Logistics

Abstract: *Renewing teaching method at universities is a very important issue for universities in general and Limitary Academy of Logistics in particular. The paper presents measures to improve the effectiveness of renewing teaching method at Limitary Academy of Logistics. These results were limited but confirmed the right guideline, created new ranking among group of military academies and schools in particular and the national education system in general.*

Keywords: *Solutions; effective improvement; renewal; teaching method; universities; Limitary Academy of Logistics.*